

Bản án số: 353/2022/HSST
Ngày 16-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tám

Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vững – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 310/2022/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 382/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Chí Nhật Thùy T, sinh ngày 29-11-1991 tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; giới tính: Nữ; Nơi đăng ký HKTT: Số 30/6 N, phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi ở: Số 324/20A Đường 30/4, phường R, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chí Nhật P và bà Nguyễn Thị N (chết); chồng: Hà Minh T (chết), có hai con chung với Hà Minh T sinh năm 2012 và 2014; chung sống như vợ chồng với Nguyễn Văn D, có một con chung với Nguyễn Văn D sinh ngày 27-11-2020; Tiền án – Tiền sự: không.

Đặc điểm nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 95/QĐ-XPVPHC ngày 04-03-2014 của Công an thành phố Vũng Tàu xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt ngày 25 tháng 07 năm 2022; Thay đổi biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 105/LC-Đ4 ngày 03-08-2022 (bị cáo tại ngoại - có mặt).

Người làm chứng:

1/ Vũ Văn Q, sinh năm 1984 - Địa chỉ: Phòng trọ tại số nhà 1007/11 Đường 30/4, phường MM, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

2/ Nguyễn Trường G, sinh năm 1986 - Địa chỉ: Hẻm 15 Chi Lăng, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

3/ Phan Văn L, sinh năm 1984 - Địa chỉ: Số 888/16 Đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

4/ Nguyễn Văn D, sinh năm 1984 - Địa chỉ: Số 988/20 Đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chí Nhị Thùy T sử dụng ma túy đá từ năm 2014 đến nay. Do nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 25-07-2022, Trang đến khu vực Bến Đình thuộc phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu mua của một người đàn ông tên C (chưa xác định được nhân thân) 01 gói ma túy đá với giá 700.000 đồng. Đến 10 giờ 05 phút ngày 25-07-2022, khi Trang đang ở tại phòng trọ của Vũ Văn Q tại số nhà 1007/11 Đường 30/4, phường MM, thành phố Vũng Tàu thì bị các lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ của Trang gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Bản kết luận giám định số 333/KL-KTHS-MT ngày 29-07-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, niêm phong trong phong bì màu trắng, gửi đến giám định có khối lượng 0,9765 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Đối tượng người đàn ông bán ma túy cho Chí Nhị Thùy T, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra làm rõ, xử lý sau theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 307/CT-VKSTPVT ngày 11-11-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Chí Nhị Thùy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1

Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Vũng Tàu và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo xác định đã sử dụng ma túy từ năm 2014 và bị bắt quả tang khi đang tàng trữ một gói ma túy có khối lượng 0,9765 gam loại Methamphetamine. Gói ma túy này bị cáo mua của người đàn ông tên C (chưa xác định được nhân thân) vào sáng ngày 25-07-2022, tại khu vực Bến Đình thuộc phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu với giá 700.000 đ, mục đích để sử dụng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo không có công việc ổn định, làm thuê thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Nhân thân bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trong thời gian dài. Vì vậy, cần xử phạt bị

cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy niêm phong số 333 ngày 29-07-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là chất nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (không kiểm tra chất lượng bên trong) là tài sản thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bị cáo nhưng sử dụng làm phương tiện liên lạc mua ma túy, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Chí Nhật Thùy T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự; Xử phạt Chí Nhật Thùy T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn đã tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 25 tháng 07 năm 2022 đến ngày 03 tháng 08 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy niêm phong số 333 ngày 29-07-2022;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (không kiểm tra chất lượng bên trong).

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 46/BB-CCTHADS ngày 16-11-2022.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Công an TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thanh Hảo